

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định số lượng, mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn; số lượng, mức sinh hoạt phí đối với các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và cán bộ ở ấp, khu vực**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2004/TTLT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 14 tháng 5 năm 2004 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2008/NQ-HĐND ngày 18 tháng 6 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định số lượng và mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ ở ấp, khu vực; lực lượng Công an, Quân sự thường trực tại xã, phường, thị trấn; Đội hoạt động xã hội tình nguyện xã, phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định số lượng và mức phụ cấp hàng tháng đối với cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và cán bộ ở ấp, khu vực trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

**1.** Cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn không quá mười chín (19) chức danh cho mỗi đơn vị, bao gồm:

1.1. Trưởng Ban Tổ chức Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo được hưởng phụ cấp 540.000 đồng/người/tháng.

1.2. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ tịch Hội Người cao tuổi, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Phó trưởng Công an, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh được hưởng phụ cấp 520.000 đồng/người/tháng.

1.3. Cán bộ phụ trách Văn phòng Đảng ủy, Cán bộ phụ trách kế hoạch - giao thông - thủy lợi - nông nghiệp, Cán bộ phụ trách nội vụ - lao động - thương binh và xã hội, Cán bộ phụ trách dân số - gia đình và trẻ em, Cán bộ phụ trách đài truyền thanh, Cán bộ phụ trách quản lý nhà văn hóa, Cán bộ thủ quỹ - văn thư - lưu trữ được hưởng phụ cấp 500.000 đồng/người/tháng.

**2.** Cán bộ ở ấp, khu vực không quá năm (05) chức danh cho mỗi ấp, khu vực, bao gồm:

2.1. Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, khu vực hoặc Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ấp, khu vực được hưởng phụ cấp 400.000 đồng/người/tháng;

2.2. Phó Trưởng ấp, khu vực (những ấp, khu vực có trên 1.500 dân có thể được bố trí thêm một (01) Phó Trưởng ấp, khu vực) được hưởng phụ cấp 380.000 đồng/người/tháng;

2.3. Công an viên ở ấp được hưởng phụ cấp 350.000 đồng/người/tháng.

**Điều 2.** Quy định số lượng và mức sinh hoạt phí hàng tháng đối với các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và cán bộ ở ấp, khu vực theo yêu cầu của địa phương, tạm thời được bố trí thêm một số chức danh và mức sinh hoạt phí, cụ thể như sau:

1. Cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn có năm (05) chức danh, bao gồm:

1.1. Trưởng ban Dân vận được hưởng mức sinh hoạt phí 540.000 đồng/người/tháng.

1.2. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc được hưởng mức sinh hoạt phí 520.000 đồng/người/tháng.

1.3. Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Cán bộ phụ trách Công đoàn - Thi đua; Cán bộ phụ trách xóa đói giảm nghèo được hưởng mức sinh hoạt phí 500.000 đồng/người/tháng.

2. Cán bộ ở ấp, khu vực có bảy (07) chức danh, bao gồm:

2.1. Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu vực được hưởng mức sinh hoạt phí 380.000 đồng/người/tháng.

2.2. Cán bộ phụ trách Hội Nông dân, Cán bộ phụ trách Hội Cựu chiến binh, Cán bộ phụ trách Phụ nữ, Bí thư Chi đoàn Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Cán bộ phụ trách Hội người cao tuổi, Cán bộ phụ trách Hội Chữ thập đỏ ấp, khu vực được hỗ trợ hoạt động phí 200.000 đồng/người/tháng.

**Điều 3.** Các chế độ, chính sách nêu tại Điều 1 và Điều 2 Quyết định này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2008.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là 05 ngày, kể từ ngày ký; đồng thời, thay thế Quyết định số 01/2007/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định số lượng, mức phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách; số lượng, mức sinh hoạt phí đối với các chức danh khác ở xã, phường, thị trấn và cán bộ ở ấp, khu vực.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Mẫn**